TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 7 – NINH BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 116/2026/QĐST-HNGĐ	*Ninh Bình, ngày 18 tháng 3 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 30/2026/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 01 năm 2026, giữa:

- Nguyên đơn: Anh Nguyễn Thế Đạt, sinh ngày: 22-9-1992; số căn cước công dân: 036092001304; nơi thường trú và cư trú: Số 127 đường Tô Hiến Thành, phường Thành Nam, tỉnh Ninh Bình.

- Bị đơn: Chị Trần Bảo Ngọc, sinh ngày: 09-8-2001; số căn cước công dân: 036301012886; nơi thường trú và cư trú: Số 12/124 đường Song Hào, phường Nam Định, tỉnh Ninh Bình.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ khoản 7 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí của Toà án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 3 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 3 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Thế Đạt và chị Trần Bảo Ngọc.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Án phí dân sự sơ thẩm: Anh Nguyễn Thế Đạt tự nguyện nộp toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng). Được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) mà anh Nguyễn Thế Đạt đã nộp tại biên lai số 0000338 ngày 19-01-2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Ninh Bình. Trả lại cho Anh Nguyễn Thế Đạt 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận**:*
- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND khu vực 7 – Ninh Bình;
- THADS tỉnh Ninh Bình;
- UBND P. Thành Nam, T. Ninh Bình (ĐKKH số 08 ngày 17-02-2023);
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Trần Mạnh Hà